CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (HSX: RAL)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	133,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.1%	-7.7%	9.2%

ROE Q3/24: 20.4% | +/- YoY ▼ 2.6%

DT thuần Q3/24: 1,329 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 790 ▼ 37.3% | YoY ▲ 48.0 ▲ 3.7%

DT thuần 9T 2024: 6,279 tỷ VNĐ | YoY ▲ 1,337 ▲ 27.1%

LN gộp Q3/24: 384 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 53.0 ▼ 12.0% | YoY ▲ 69.0 ▲ 22.0%

LN gộp 9T 2024: 1,393 tỷ VNĐ | YoY ▲ 65.0 ▲ 4.9%

LN thuần Q3/24: 86.6 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 56.4 ▼ 39.5% | YoY ▼ 15.4 ▼ 15.1%

LN thuần 9T 2024: 438 tỷ VNĐ | YoY ▲ 29.0 ▲ 6.9%

LN sau thuế Q3/24: 76.6 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 60.4 ▼ 44.1% | YoY ▼ 20.3 ▼ 20.9%

LN sau thuế 9T 2024: 409 tỷ VNĐ | YoY ▲ 19.0 ▲ 4.8%

Kết quả kinh doanh

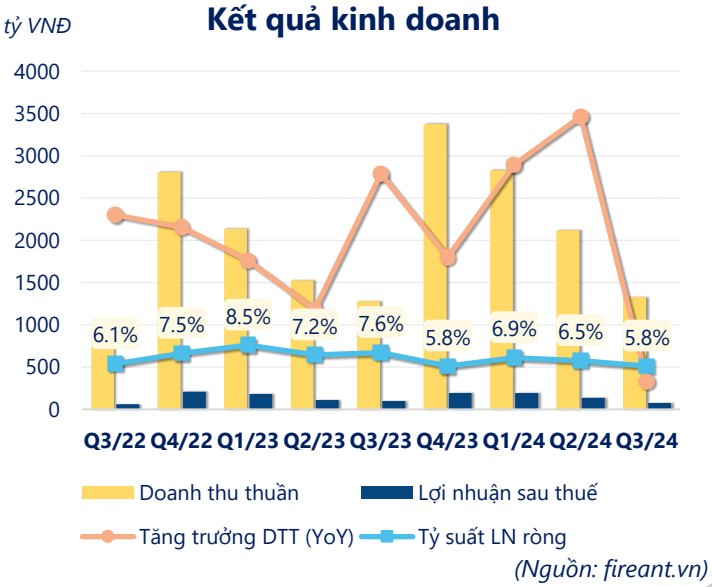

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

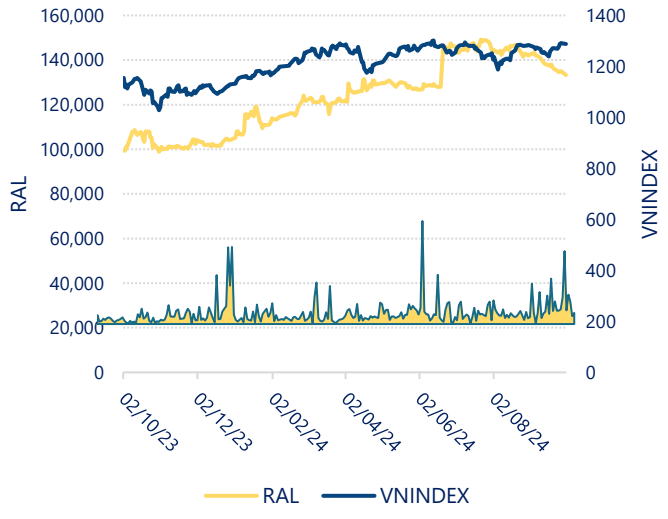

Tăng trưởng lợi nhuận

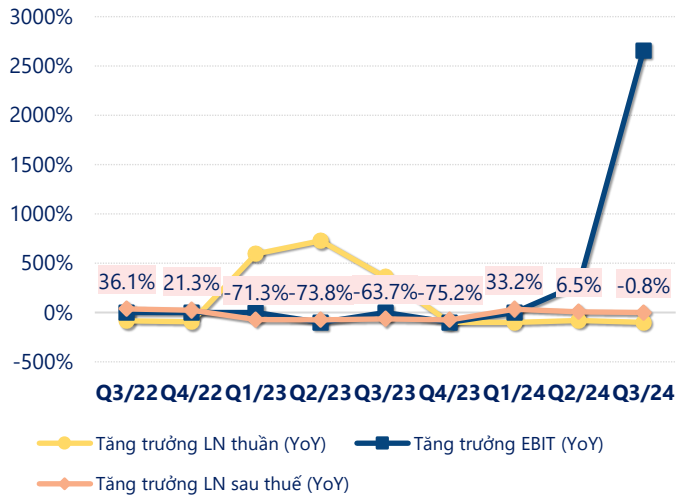

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

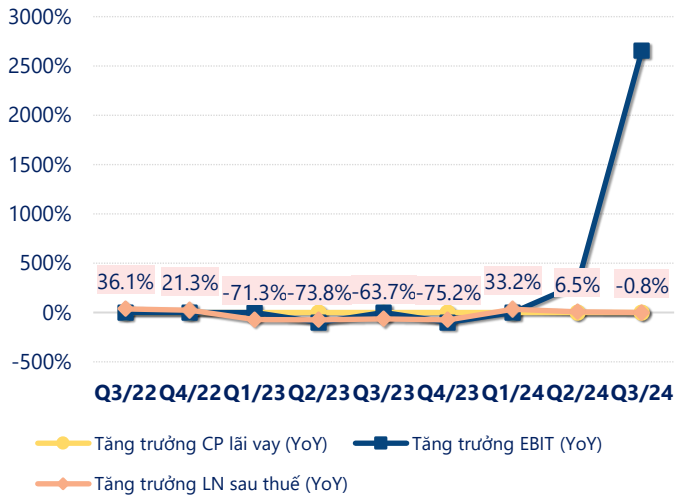

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

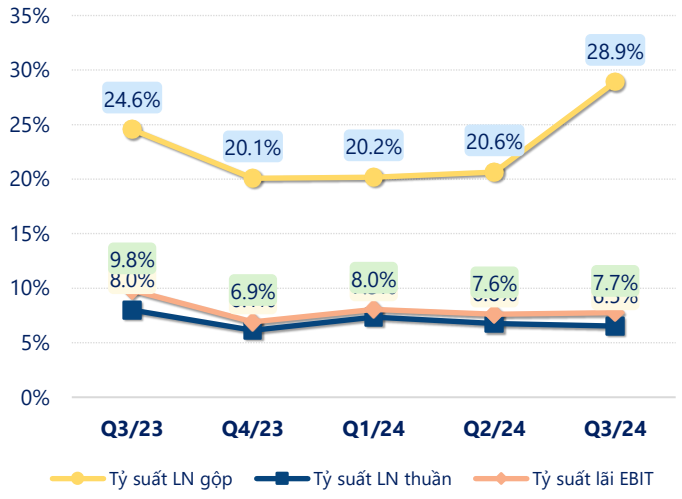

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

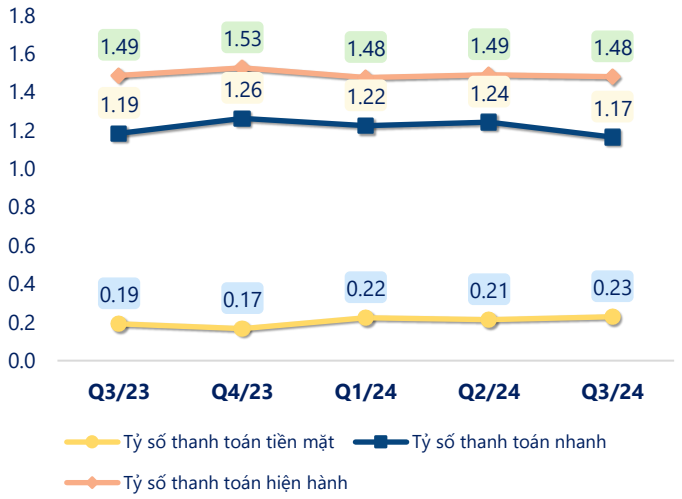

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

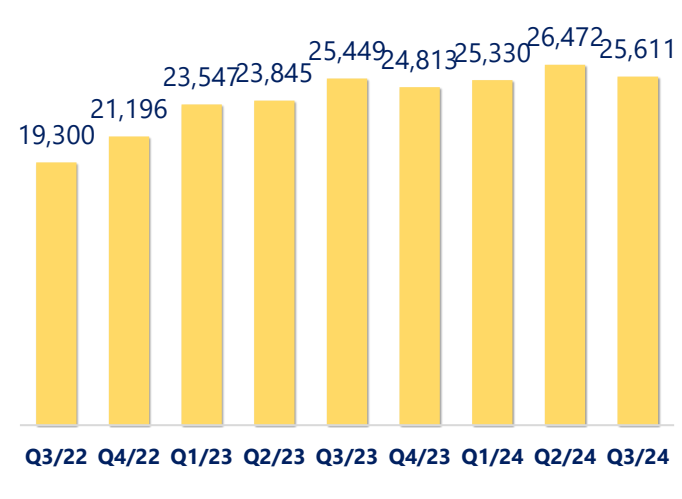

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,329**	**1,281**	**3.7%**	**6,279**	**4,942**	**27.1%**
Giá vốn hàng bán	944	967	-2.3%	4,886	3,614	35.2%
Lợi nhuận gộp	384	315	22.0%	1,393	1,328	4.9%
Doanh thu HĐTC	2.32	3.33	-30.2%	13.1	8.58	52.9%
Chi phí TC	40.6	24.2	67.7%	80.8	86.9	-7.0%
Chi phí lãi vay	20.8	23.3	-10.6%	58.4	81.9	-28.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	242	162	49.5%	805	726	11.0%
Chi phí QLDN	**17.4**	**29.5**	**-41.1%**	**82.3**	**114**	**-28.0%**
LN thuần từ HĐKD	86.6	102	-15.1%	438	409	6.9%
Lợi nhuận khác	**-4.47**	**0.01**	**-44808%**	**-4.32**	**1.57**	**-376%**
LN trước thuế	82.1	102	-19.5%	433	411	5.4%
Lợi nhuận sau thuế	**76.6**	**96.9**	**-20.9%**	**409**	**390**	**4.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**76.6**	**96.9**	**-20.9%**	**409**	**390**	**4.8%**

(Nguồn: fireant.vn)

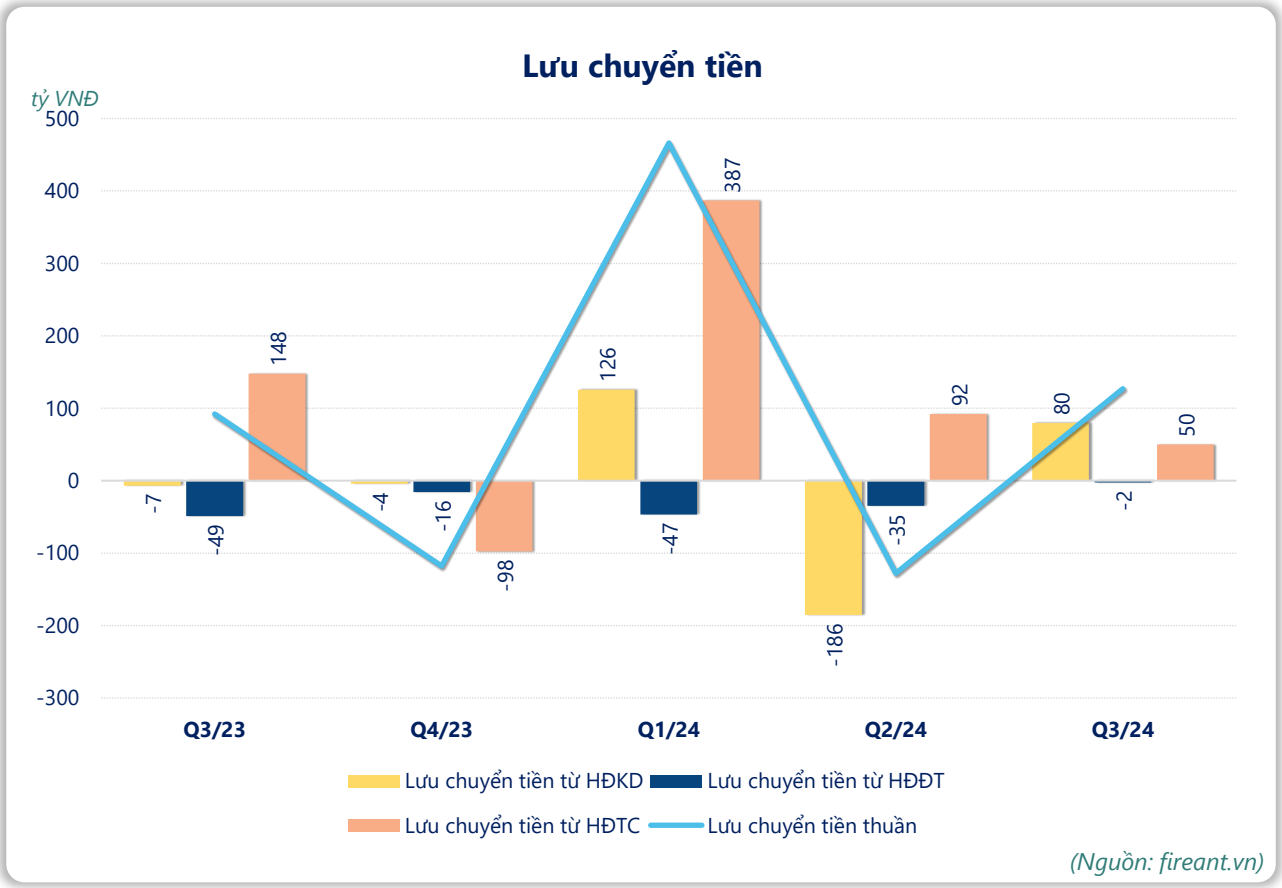

(Nguồn: fireant.vn)